

Số: /BC-SXD

Tuyên Quang, ngày tháng 5 năm 2026

BÁO CÁO

Tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình góp ý và Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Tờ trình, dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định về quản lý, phân cấp quản lý cơ sở dữ liệu và cung cấp dữ liệu về công trình ngầm đô thị trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh

Thực hiện văn bản số 1775/UBND-QHĐTXD ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xây dựng Quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Ngày 02/4/2026, Sở Xây dựng đã có văn bản số 1454/SXD-QLĐTXD về việc đăng tải và xin ý kiến góp ý dự thảo Quyết định quy định quản lý, phân cấp quản lý cơ sở dữ liệu và cung cấp dữ liệu về công trình ngầm đô thị trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. Trên cơ sở đóng góp ý kiến của các cơ quan, đơn vị, địa phương, Sở Xây dựng trân trọng báo cáo tổng hợp ý kiến tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý dự thảo Tờ trình, Quyết định, cụ thể như sau:

- Tổng số cơ quan, đơn vị được gửi xin ý kiến: 140 cơ quan, đơn vị.
- Tổng số đơn vị có văn bản tham gia góp ý: 40 đơn vị, trong đó:
 - + Số đơn vị nhất trí với toàn bộ nội dung dự thảo: 38 đơn vị;
 - + Số đơn vị có ý kiến góp ý đối với dự thảo: 02 đơn vị.
- Số đơn vị không gửi ý kiến góp ý: 100 đơn vị.

Đồng thời, hồ sơ dự thảo Quyết định đã được đăng tải công khai trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh theo quy định; trong thời gian đăng tải, Ban Biên tập Cổng Thông tin điện tử tỉnh không nhận được ý kiến đóng góp của các cơ quan, tổ chức và cá nhân đối với dự thảo Quyết định (theo văn bản số 176/VP-BBT ngày 27/4/2026 của Ban Biên tập Cổng Thông tin điện tử tỉnh).

Sau khi tổng hợp, tiếp thu ý kiến tham gia của các Sở, ngành, địa phương Sở Xây dựng đã hoàn thành công tác xây dựng dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định về quản lý, phân cấp quản lý cơ sở dữ liệu và cung cấp dữ liệu về công trình ngầm đô thị trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang và gửi Sở Tư pháp thẩm định tại văn bản số 2002/SXD-QLĐTXD ngày 29/4/2026.

Ngày 19/5/2026, Sở Xây dựng nhận được báo cáo số 278/BC-STP ngày 13/5/2026 của Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định về quản lý, phân cấp quản lý cơ sở dữ liệu và cung cấp dữ liệu về

công trình ngầm đô thị trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. Sở Xây dựng tiếp tục rà soát, tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp và chỉnh sửa, bổ sung hoàn thiện dự thảo Quyết định theo quy định.

(Chi tiết có Biểu tổng hợp ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị và Biểu giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp gửi kèm theo)

Sở Xây dựng trân trọng báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên; (b/c)
- Sở Tư pháp;
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Các Phòng chuyên môn thuộc Sở;
- Văn phòng Sở (đăng tải)
- Lưu: VT, QLĐT XD. (Trung)

GIÁM ĐỐC

Lê Thanh Sơn

BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý, PHẢN BIỆN XÃ HỘI ĐỐI VỚI DỰ THẢO
Quyết định quy định quản lý, phân cấp quản lý cơ sở dữ liệu và cung cấp dữ liệu về công trình ngầm đô thị
trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

(Kèm theo văn bản số /SXD-QLĐTXD ngày /5/2026 của Sở Xây dựng)

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cơ quan chủ trì soạn thảo đã tổ chức lấy ý kiến, tham vấn/phản biện xã hội đối với hồ sơ dự thảo Quyết định ban hành Quy định một số nội dung về quản lý hoạt động xây dựng, quản lý chất lượng, thi công xây dựng, bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

1. Tổng số cơ quan, tổ chức, cá nhân đã gửi xin ý kiến, tham vấn/góp ý, phản biện xã hội và tổng số ý kiến nhận được.

Ngày 02/4/2026, Sở Xây dựng có văn bản số 1454/SXD-QLĐTXD gửi Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức CT - XH tỉnh, các Sở, Ban, Ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân xã, phường, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh để lấy ý kiến tham gia về dự thảo văn bản và đăng tải hồ sơ dự thảo văn bản trên cổng thông tin điện tử của tỉnh *(thời gian lấy ý kiến góp ý đến hết ngày 07/4/2026; đăng tải trên cổng thông tin điện tử của tỉnh đến ngày 16/4/2027)*.

- Tổng số cơ quan, tổ chức, cá nhân đã gửi xin ý kiến: 140

- Tổng số ý kiến nhận được: 40.

2. Kết quả giải trình ý kiến tiếp thu, chỉnh sửa ý kiến tham gia, cụ thể như sau:

STT	NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
1		Thanh tra tỉnh	1. Đối với dự thảo Tờ trình - Tại khổ thứ nhất mục 1 phần III của dự thảo Tờ trình, nội dung ghi "Nghị định số 39/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2025", đề nghị cơ quan soạn thảo sửa lại thành "Nghị định số 39/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010".	1. Về dự thảo Tờ trình Đã tiếp thu, chỉnh sửa theo ý kiến góp ý.

STT	NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>- Tại mục 8 phần IV của dự thảo Tờ trình, đề nghị cơ quan soạn thảo bỏ cụm từ "quản lý công viên, cây xanh" sửa thành cụm từ "quy định về quản lý, phân cấp quản lý cơ sở dữ liệu và cung cấp dữ liệu về công trình ngầm đô thị".</p> <p>- Tại phần VI dự thảo Tờ trình đề nghị cơ quan soạn thảo bỏ cụm từ "quản lý công viên, cây xanh" sửa thành cụm từ "quy định về quản lý, phân cấp quản lý cơ sở dữ liệu và cung cấp dữ liệu về công trình ngầm đô thị".</p> <p>Hồ sơ kèm theo Tờ trình</p> <p>(1) Bỏ cụm từ "quản lý công viên, cây xanh" sửa thành cụm từ "quy định về quản lý, phân cấp quản lý cơ sở dữ liệu và cung cấp dữ liệu về công trình ngầm đô thị".</p> <p>(2) Bỏ cụm từ "Báo cáo thẩm định số/BC-STP ngày/2022 của Sở Tư pháp về thẩm định Dự thảo Quyết định quản lý công viên, cây xanh" sửa thành cụm từ "Báo cáo thẩm định số/BC-STP ngày/2026 của Sở Tư pháp về thẩm định Dự thảo Quyết định quy định về quản lý, phân cấp quản lý cơ sở dữ liệu và cung cấp dữ liệu về công trình ngầm đô thị".</p> <p>2. Đối với dự thảo Quyết định: Không có</p>	
2	Căn cứ pháp lý, các nội dung phân cấp, quy định chi tiết, ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật	Sở Tư pháp	<p>1. Về dự thảo Quyết định</p> <p>a) Phần căn cứ pháp lý, đề nghị:</p> <p>- <i>Chỉnh sửa các căn cứ pháp lý cho phù hợp với khoản 1 Phần III Mục 1 Phụ lục I và Mẫu số 19 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị</i></p>	<p>1. Về dự thảo Quyết định</p> <p>a) Phần căn cứ pháp lý: Đã tiếp thu, chỉnh sửa theo ý kiến góp ý.</p> <p>b) Điều 1 dự thảo: Đã tiếp thu,</p>

STT	NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	trình bày của văn bản		<p><i>định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá và xử lý văn bản quy phạm pháp luật (viết tắt là Nghị định số 187/2025/NĐ-CP), ví dụ như sau:</i></p> <p><i>“Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13, được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 35/2018/QH14; Luật số 40/2019/QH14; Luật số 62/2020/QH14; Luật số 45/2024/QH15; Luật số 47/2024/QH15; Luật số 55/2024/QH15; Luật số 61/2024/QH15; Luật số 84/2025/QH15; Luật số 93/2025/QH15; Luật số 95/2025/QH15;</i></p> <p><i>...</i></p> <p><i>Căn cứ Nghị định số 39/2010/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý không gian xây dựng ngầm đô thị được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 175/2024/NĐ-CP, Nghị định số 144/2025/NĐ-CP;</i></p> <p><i>...”.</i></p> <p><i>- Rà soát lại toàn bộ các văn bản được sử dụng làm căn cứ ban hành, chỉ căn cứ vào các văn bản có liên quan trực tiếp đến thẩm quyền, nội dung ban hành của dự thảo Quyết định.</i></p> <p><i>- Khoản thứ 10 (Theo đề nghị của ...), bỏ nội dung “tại Tờ</i></p>	<p>chỉnh sửa theo ý kiến góp ý.</p> <p>c) Điều 4 dự thảo: Đã tiếp thu, chỉnh sửa theo ý kiến góp ý, cụ thể:</p> <p>- Bổ sung thêm nội dung: "2. Không vi phạm các hành vi bị nghiêm cấm quy định tại Điều 2 Quyết định này."</p> <p>- Bỏ nội dung: "3. Không được làm sai lệch dữ liệu đã được cung cấp để sử dụng."</p> <p>d) Điều 5 dự thảo: Đã tiếp thu, chỉnh sửa theo ý kiến góp ý, cụ thể:</p> <p>- Điểm a khoản 2 Điều 5</p> <p>+ Đã bổ sung Điều 4. "<i>Phân cấp quản lý cơ sở dữ liệu về công trình ngầm đô thị</i>"</p> <p>+ Đã chỉnh sửa: Điểm a khoản 2 Điều 5 dự thảo Quyết định cũ (Điều 6 dự thảo Quyết định đã chỉnh sửa) "<i>...theo phân công, phân cấp tại Điều 8 Quy định này</i>" thành "<i>...theo phân công, phân cấp tại Điều 4 Quyết định này</i>"</p>

STT	NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p><i>trình số /TTr-SXD ngày tháng... năm 2026” và khổ cuối cùng phần căn cứ (Ủy ban nhân dân...), bỏ từ “tỉnh” trong cụm từ “Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định quy định...” để đảm bảo phù hợp theo Mẫu số 19 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.</i></p> <p>b) Điều 1 dự thảo, đề nghị:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điểm a khoản 1, đề nghị bổ sung nội dung “theo quy định tại điểm b, c khoản 1 Điều 3 Thông tư số 11/2010/TT-BXD Hướng dẫn về quản lý cơ sở dữ liệu công trình ngầm đô thị được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 09/2025/TT-BXD” vào sau cụm từ “trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang” cho phù hợp với quy định tại Điều 65 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP (sau đây viết tắt là Nghị định số 78/2025/NĐ-CP). - Khoản 2 (Đối tượng áp dụng), đề nghị bỏ cụm từ “trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang” vì không cần thiết. - Khoản 5 Điều 3, đề nghị chỉnh sửa nội dung “...theo quy định của Luật tiếp cận thông tin số 104/2016/QH13” thành “...theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin số 104/2016/QH13” và chỉnh sửa tương tự tại khoản 2 Điều 6. <p>c) Điều 4 dự thảo, đề nghị:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đề nghị bổ sung trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân phải tuân thủ không vi phạm các hành vi bị nghiêm cấm tại 	<p>- Điểm b khoản 2 Điều 5 (Điều 6 dự thảo Quyết định đã chỉnh sửa)</p> <p>+ Đã bỏ từ "Doanh nghiệp"</p> <p>+ Đề nghị giữ nguyên "Thời hạn cung cấp dữ liệu do các bên thỏa thuận". Lý do: Hiện nay việc tiếp nhận, giao nhiệm vụ, xử lý các văn bản hành chính được thực hiện trên phần mềm quản lý văn bản luôn công khai, minh bạch. Do vậy thời hạn cung cấp dữ liệu về công trình ngầm được thực hiện theo thời hạn, yêu cầu theo Văn bản của các tổ chức, cá nhân.</p> <p>đ) Điều 6 dự thảo quyết định cũ (Điều 7 dự thảo Quyết định đã chỉnh sửa): Đã tiếp thu, chỉnh sửa theo ý kiến góp ý, cụ thể: Sửa đổi khoản 1 Điều 6 dự thảo thành "1. Kinh phí quản lý, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu công trình ngầm đô thị trên địa bàn tỉnh quy định tại điểm d khoản 1 Điều 3 Thông tư số 11/2010/TT-BXD hướng dẫn về quản lý cơ sở dữ</p>

STT	NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p><i>Điều 2 dự thảo, đồng thời rà soát chỉnh sửa những nội dung tại Điều 4 dự thảo trùng nội dung tại Điều 2 dự thảo.</i></p> <p><i>- Khoản 3 quy định “3. Không được làm sai lệch dữ liệu đã được cung cấp để sử dụng”, nội dung này trùng với khoản 2 Điều 2 dự thảo “2. Làm giả, sửa chữa, làm sai lệch nội dung thông tin, dữ liệu về công trình ngầm đô thị”. Đề nghị chỉnh sửa.</i></p> <p>d) Điều 5 dự thảo</p> <p><i>- Điểm a khoản 2 Điều 5 quy định “Tổ chức, cá nhân có nhu cầu khai thác và sử dụng dữ liệu gửi văn bản yêu cầu cung cấp dữ liệu công trình ngầm đô thị cho cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu theo phân công, phân cấp tại Điều 8 Quy định này”. Tuy nhiên, Điều 8 dự thảo quy định về “Trách nhiệm của Ban Quản lý các khu công nghiệp và khu kinh tế tỉnh Tuyên Quang”, viện dẫn không chính xác, không phải quy định về phân cấp, đề nghị chỉnh sửa; đồng thời chỉnh sửa cụm từ “Quy định này” thành “Quyết định này”.</i></p> <p><i>- Điểm b khoản 2 Điều 5 dự thảo quy định: “b) Khi nhận được văn bản yêu cầu hợp lệ của <u>doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu về công trình ngầm đô thị thực hiện việc cung cấp dữ liệu cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân. Thời hạn cung cấp dữ liệu do các bên thỏa thuận. Trường hợp từ chối cung cấp dữ liệu thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do</u>”.</i></p> <p><i>+ Đề nghị bỏ từ “doanh nghiệp” cho thống nhất với điểm a khoản 2 Điều 5 dự thảo và đối tượng áp dụng của dự thảo</i></p>	<p><i>liệu công trình ngầm đô thị được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 09/2025/TT-BXD.”</i></p> <p>e) Điều 7, 8, 9 dự thảo QĐ cũ: <i>Đã tiếp thu, chỉnh sửa theo ý kiến góp ý, cụ thể:</i></p> <p><i>- Bổ sung Điều 4. "Phân cấp quản lý cơ sở dữ liệu về công trình ngầm đô thị"</i></p> <p><i>- Bỏ nội dung khoản 2, Điều 7; khoản 1 Điều 8; khoản 2, Điều 9; đồng thời chỉnh sửa lại số Điều, khoản cho phù hợp.</i></p> <p>g) Khoản 2 Điều 10 dự thảo quyết định cũ (Điều 11 dự thảo QĐ đã chỉnh sửa): <i>Đã tiếp thu, chỉnh sửa theo ý kiến góp ý, cụ thể: Bổ sung nội dung: "Đối với công trình ngầm đã hoàn thành trước khi Quyết định này có hiệu lực, chủ sở hữu có trách nhiệm cung cấp các dữ liệu trên cho cơ quan quản lý về cơ sở dữ liệu công trình ngầm, thời hạn cung cấp do cơ quan quản lý về cơ sở dữ liệu công trình ngầm quy định"</i></p>

STT	NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>Quyết định;</p> <p>+ Chính sửa nội dung “<i>Thời hạn cung cấp dữ liệu do các bên thỏa thuận</i>” cho rõ ràng.</p> <p>đ) Điều 6 dự thảo quy định: “<i>Điều 6. Kinh phí quản lý, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu công trình ngầm đô thị</i>”</p> <p>1. <i>Kinh phí quản lý, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu công trình ngầm đô thị trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang được cân đối, bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành.</i></p> <p>2. <i>Chi phí cung cấp tài liệu, dữ liệu về công trình ngầm đô thị thực hiện theo quy định tại Thông tư số 46/2018/TT - BTC quy định chi tiết chi phí thực tế để in, sao, chụp và gửi thông tin theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Luật tiếp cận thông tin số 104/2016/QH13”.</i></p> <p>Xem xét, bỏ khoản 1 Điều 6 dự thảo, vì không cần thiết, quy định về đảm bảo kinh phí đã được quy định tại điểm d khoản 1 Điều 3 Thông tư số 11/2010/TT BXD, cụ thể: “<i>Điều 3. Trách nhiệm của các tổ chức và cá nhân trong việc quản lý cơ sở dữ liệu công trình ngầm đô thị</i>”</p> <p>1. <i>Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân (UBND) cấp tỉnh:</i></p> <p>...d) <i>Bố trí kinh phí cho công tác thu thập, điều tra khảo sát, rà soát, bổ sung, cập nhật và quản lý cơ sở dữ liệu công trình ngầm đô thị, kinh phí cho công tác này được lấy từ ngân sách nhà nước của tỉnh”.</i></p> <p>e) Điều 7, 8, 9 dự thảo</p> <p>Điều 7, 8, 9 dự thảo quy định trách nhiệm của Sở Xây</p>	<p>h) Bỏ Điều 12 theo dự thảo Quyết định cũ (Xử lý vi phạm): Đã tiếp thu chỉnh sửa theo ý kiến tham gia.</p> <p>i) Điều 13 và Điều 14 dự thảo Quyết định cũ: Đã tiếp thu chỉnh sửa theo ý kiến tham gia</p> <p>k) Phần nơi nhận: Đã tiếp thu chỉnh sửa theo ý kiến tham gia</p> <p>2. Về thể thức, kỹ thuật trình bày: Đã tiếp thu, chỉnh sửa.</p> <p>3. Đối với dự thảo Tờ trình: Đã tiếp thu, chỉnh sửa.</p>

STT	NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>dựng, Ban Quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế tỉnh Tuyên Quang, Ủy ban nhân dân cấp xã, tuy nhiên nội dung bao gồm cả nội dung phân cấp; tên gọi dự thảo Quyết định là “Quy định quản lý, phân cấp quản lý cơ sở dữ liệu và cung cấp dữ liệu về công trình ngầm đô thị trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang” nhưng nội dung dự thảo Quyết định không có quy định về phân cấp. Do vậy đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, rà soát và bố cục nội dung phân cấp tại Điều 7, 8, 9 dự thảo thành 01 Điều riêng quy định về phân cấp cho rõ ràng theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 11/2010/TT -BXD, cụ thể:</p> <p><i>“Điều 3. Trách nhiệm của các tổ chức và cá nhân trong việc quản lý cơ sở dữ liệu công trình ngầm đô thị</i></p> <p><i>1. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân (UBND) cấp tỉnh:</i></p> <p><i>b) Ban hành các quy định về quản lý, phân cấp quản lý cơ sở dữ liệu và cung cấp dữ liệu về công trình ngầm đô thị;</i></p> <p><i>c) Phân công, phân cấp trách nhiệm cho UBND cấp xã; Sở Xây dựng và các cơ quan chuyên môn khác thực hiện việc xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu và cung cấp dữ liệu về công trình ngầm của các đô thị trên địa bàn tỉnh.</i></p> <p><i>2. Trách nhiệm của UBND cấp xã:</i></p> <p><i>....b) Quản lý cơ sở dữ liệu công trình ngầm đô thị theo phân cấp của UBND cấp tỉnh; cung cấp dữ liệu công trình ngầm cho các tổ chức hoặc cá nhân có nhu cầu theo quy định của pháp luật;</i></p> <p><i>3. Trách nhiệm của Sở Xây dựng:</i></p> <p><i>...d) Quản lý cơ sở dữ liệu và cung cấp dữ liệu về công</i></p>	

STT	NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p><i>trình ngầm theo phân cấp UBND cấp tỉnh và theo các quy định của pháp luật;</i></p> <p>g) Khoản 2 Điều 10 dự thảo quy định: “Điều 10. Trách nhiệm của chủ sở hữu (hoặc đại diện chủ sở hữu) công trình ngầm đô thị</p> <p><i>...2. Cung cấp 01 bộ dữ liệu công trình ngầm đang sở hữu theo quy định tại điểm a khoản 1 và khoản 3 Điều 2 Thông tư số 11/2010/TT -BXD cho cơ quan quản lý về cơ sở dữ liệu công trình ngầm theo phân công, phân cấp tại Điều 7, Điều 8, Điều 9 Quy định này trong vòng 90 ngày kể từ ngày công trình được đưa vào sử dụng, để triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu về công trình xây dựng ngầm đô thị; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính xác thực của các dữ liệu do mình cung cấp”.</i></p> <p><i>Theo điểm b khoản 5 Điều 3 Thông tư số 11/2010/TT -BXD quy định: “5. Trách nhiệm của chủ sở hữu (hoặc đại diện chủ sở hữu) công trình ngầm.</i></p> <p><i>...b) Cung cấp 01 bộ dữ liệu công trình ngầm đang sở hữu theo quy định tại điểm a khoản 1 (bản vẽ và dữ liệu đã được số hóa) và khoản 3 (các văn bản) của Điều 2 Thông tư này cho cơ quan quản lý về cơ sở dữ liệu công trình ngầm theo phân cấp của UBND cấp tỉnh trong vòng 90 ngày kể từ ngày công trình được đưa vào sử dụng. <u>Đối với công trình ngầm đã hoàn thành trước khi thông tư này có hiệu lực thi hành, chủ sở hữu có trách nhiệm cung cấp các dữ liệu trên cho cơ quan quản lý về cơ sở dữ liệu công trình ngầm theo phân cấp của UBND cấp tỉnh, thời hạn cung cấp do cơ quan quản lý về cơ</u></i></p>	

STT	NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p><u>sở dữ liệu công trình ngầm quy định:</u></p> <p>Đề nghị rà soát, xem xét bổ sung quy định đối với đối với công trình ngầm đã hoàn thành (nếu cần thiết)</p> <p>h) Bỏ Điều 12 (Xử lý vi phạm), vì không cần thiết</p> <p>i) Điều 13 và Điều 14, đề nghị:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gộp thành một Điều quy định về “Điều khoản thi hành”. - Bỏ khoản 1 Điều 13, khổ thứ 2 khoản 3 Điều 13 dự thảo, vì không cần thiết và trùng với khoản 6 Điều 7 dự thảo. - Bổ sung một khoản quy định nội dung “Bãi bỏ số thứ tự 58 Mục V Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 764/QĐ-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc áp dụng các quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang và tỉnh Hà Giang trước sắp xếp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.”. - Bổ cục lại nội dung của Điều, như sau: “Điều 13. Điều khoản thi hành <ol style="list-style-type: none"> 1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng ... năm.... 2. Bãi bỏ toàn bộ Quyết định số 22/2021/QĐ-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về quản lý và phân cấp quản lý cơ sở dữ liệu công trình ngầm đô thị trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. 3. Bãi bỏ số thứ tự 58 Mục V Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 764/QĐ-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc áp dụng các quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân 	

STT	NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p><i>dân tỉnh Tuyên Quang và tỉnh Hà Giang trước sắp xếp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.</i></p> <p><i>4. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn...</i></p> <p><i>5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng .../."</i></p> <p>k) Phần nơi nhận, đề nghị:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chỉnh sửa các nơi nhận “<i>Cục kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp</i>” thành “<i>Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật, Bộ Tư pháp</i>”; “<i>Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh</i>” thành “<i>Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức CT -XH tỉnh</i>”. - Bổ sung các nơi nhận: Văn phòng Chính phủ; Bộ Xây dựng; Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; Thường trực HĐND, UBND xã, phường; Báo và phát thanh, truyền hình Tuyên Quang; Cổng thông tin điện tử tỉnh (đăng tải); Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh (đăng Công báo); Cơ sở dữ liệu văn bản quy phạm pháp luật tỉnh (đăng tải)”. - Bỏ nơi nhận “<i>Sở Tư pháp</i>” đã có trong nơi nhận “<i>Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh</i>”. - Sắp xếp thứ tự Nơi nhận theo địa vị pháp lý từ cao xuống thấp. <p>2. Về thể thức, kỹ thuật trình bày: Đề nghị tiếp tục rà soát, chỉnh sửa ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày của dự thảo Quyết định đảm bảo phù hợp với Chương V Nghị định số 78/2025/NĐ-CP và Phụ lục I và Mẫu số 19 Phụ lục III ban</p>	

STT	NHÓM VẤN ĐỀ HOẶC ĐIỀU, KHOẢN	CHỦ THỂ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			<p>hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP: Bỏ dấu gạch ngang dưới phần tên gọi dự thảo Quyết định; khoản 2 Điều 9 không viết tắt cụm từ “UBND” v.v...</p> <p>3. Đối với dự thảo Tờ trình</p> <p>Đề nghị tiếp tục rà soát, chỉnh sửa đảm bảo chính xác, phù hợp với Mẫu số 02 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP và thống nhất với dự thảo Quyết định sau khi chỉnh sửa theo ý kiến tham gia.</p>	
3		38 UBND các xã và Sở, ngành gửi văn bản tham gia ý kiến	Nhất trí với dự thảo Quyết định và dự thảo tờ trình	
4		Ban Biên tập cổng TTĐT tỉnh	Đã đăng tải công khai nội dung trên cổng thông tin điện tử tỉnh từ ngày 07/3/2026 đến ngày 16/4/2026; Ý kiến tham gia: Không có (theo Văn bản số 176/VP-BBT ngày 27/4/2026)	

BIỂU TỔNG HỢP

Giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Quyết định của UBND tỉnh quy định về quản lý, phân cấp quản lý cơ sở dữ liệu và cung cấp dữ liệu về công trình ngầm đô thị trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

(Kèm theo văn bản số /SXD-QLĐTXD ngày /5/2026 của Sở Xây dựng)

TT	Nội dung dự thảo	Ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp	Nội dung giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan soạn thảo
1	<p>a) Phần căn cứ pháp lý</p> <p>- Căn cứ thứ 2 “Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13, được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 35/2018/QH14; Luật số 40/2019/QH14; Luật số 62/2020/QH14; Luật số 45/2024/QH15; Luật số 47/2024/QH15; Luật số 55/2024/QH15; Luật số 61/2024/QH15; Luật số 84/2025/QH15; Luật số 93/2025/QH15; Luật số 95/2025/QH15;”</p>	<p>Đề nghị chỉnh sửa cụm từ “<i>được sửa đổi, bổ sung một số điều theo</i>” thành “<i>được sửa đổi, bổ sung bởi</i>” cho chính xác và bổ sung “<i>Luật số 03/2016/QH14</i>” cho đầy đủ</p>	<p>Đã tiếp thu, chỉnh sửa, bổ sung theo ý kiến thẩm định, cụ thể như sau:</p> <p>“<i>Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14; Luật số 40/2019/QH14; Luật số 62/2020/QH14; Luật số 45/2024/QH15; Luật số 47/2024/QH15; Luật số 55/2024/QH15; Luật số 61/2024/QH15; Luật số 84/2025/QH15; Luật số 93/2025/QH15; Luật số 95/2025/QH15;</i>”</p>
		<p>Đề nghị bổ sung căn cứ “<i>Thông tư số 11/2010/TT-BXD của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn về quản lý cơ sở dữ liệu công trình ngầm đô thị được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 09/2025/TT-BXD</i>” cho đầy đủ</p>	<p>Đã tiếp thu, chỉnh sửa, bổ sung theo ý kiến thẩm định</p>
2	<p>b) Khoản 3 Điều 4 dự thảo</p> <p>“3. <u>Ban Quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế thực hiện việc xây dựng cơ sở dữ liệu, quản lý, lưu trữ và cung cấp thông tin</u></p>	<p>Đề nghị chỉnh sửa tên cơ quan “<i>Ban Quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế</i>” thành “<i>Ban Quản lý các khu công nghiệp và khu kinh tế</i>”</p>	<p>Đã tiếp thu, chỉnh sửa, bổ sung theo ý kiến thẩm định</p>

TT	Nội dung dự thảo	Ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp	Nội dung giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan soạn thảo
	về dữ liệu công trình ngầm trong phạm vi các khu công nghiệp và khu kinh tế thuộc phạm vi quản lý. "	cho đúng tên đơn vị, đồng thời chỉnh sửa tương tự tại tên Điều 10 dự thảo để đảm bảo thống nhất.	
3	<p>c) Khoản 2 Điều 6 dự thảo quy định: “Điều 6. Hình thức, thủ tục khai thác và sử dụng dữ liệu công trình ngầm đô thị</p> <p>2. Việc khai thác và sử dụng dữ liệu theo hình thức quy định tại điểm b khoản 1 Điều này được thực hiện theo quy định sau:</p> <p>a) Tổ chức, cá nhân có nhu cầu khai thác và sử dụng dữ liệu gửi văn bản yêu cầu cung cấp dữ liệu công trình ngầm đô thị cho cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu theo <u>phân công, phân cấp tại Điều 4 Quyết định này</u>;</p> <p>b) Khi nhận được văn bản yêu cầu hợp lệ của tổ chức, cá nhân, cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu về công trình ngầm đô thị thực hiện việc cung cấp dữ liệu cho tổ chức, cá nhân. <u>Thời hạn cung cấp dữ liệu do các bên thỏa thuận</u>; trường hợp từ chối cung cấp dữ liệu thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do”.</p>	<p>Điểm a dự thảo, đề nghị bỏ từ “<i>phân công</i>” trong cụm từ “<i>phân công, phân cấp tại Điều 4 Quyết định này</i>” cho chính xác.</p> <p>- Điểm b dự thảo quy định: “<i>Thời hạn cung cấp dữ liệu do các bên thỏa thuận</i>” là không phù hợp, việc cung cấp thông tin về dữ liệu công trình là trách nhiệm của cơ quan nhà nước, không phải là hợp đồng giữa có quan nhà nước với tổ chức, cá nhân yêu cầu. Đề nghị cơ quan soạn thảo chỉnh sửa đảm bảo tuân thủ quy định tại Điều (Trình tự, thủ tục cung cấp thông tin trực tiếp tại trụ sở cơ quan cung cấp thông tin), Điều 30 (Điều 30. Trình tự, thủ tục cung cấp thông tin qua mạng điện tử), Điều 31 (Trình tự, thủ tục cung cấp thông tin qua dịch vụ bưu chính, fax) Luật Tiếp cận thông tin số 104/2016/QH13</p>	<p>Đã tiếp thu, chỉnh sửa, bổ sung theo ý kiến thẩm định</p> <p>Đã tiếp thu, chỉnh sửa theo ý kiến thẩm định thành “<i>Thời hạn cung cấp dữ liệu chậm nhất 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu hợp lệ</i>” đảm bảo phù hợp với khoản 4, Điều 30 và khoản 4, Điều 31, Luật tiếp cận thông tin số 104/2016/QH13 và khoản 3, Điều 26, Luật tiếp cận thông tin số 01/2026/QH16 khi có hiệu lực thi hành từ ngày 01/9/2026 (<i>Luật Tiếp cận thông tin số 104/2016/QH13 sẽ hết hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/9/2026 và bị thay thế bởi Luật Tiếp cận thông tin số 01/2026/QH16</i>)</p>

TT	Nội dung dự thảo	Ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp	Nội dung giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan soạn thảo
4	<p>d) Điều 7 dự thảo</p> <p>"Điều 7. Kinh phí quản lý, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu công trình ngầm đô thị</p> <p>1. Kinh phí quản lý, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu công trình ngầm đô thị trên địa bàn tỉnh quy định tại điểm d khoản 1 Điều 3 Thông tư số 11/2010/TT-BXD <u>hướng dẫn về quản lý cơ sở dữ liệu công trình ngầm đô thị</u> được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 09/2025/TT-BXD.</p> <p>2. Chi phí cung cấp tài liệu, dữ liệu về công trình ngầm đô thị thực hiện theo quy định tại Thông tư số 46/2018/TT-BTC quy định chi tiết chi phí thực tế để in, sao, chụp và gửi thông tin theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Luật tiếp cận thông tin <u>số 104/2016/QH13.</u>"</p>	<p>- Khoản 1, bỏ nội dung "<i>hướng dẫn về quản lý cơ sở dữ liệu công trình ngầm đô thị</i>" cho phù hợp với kỹ thuật viện dẫn văn bản quy phạm pháp luật tại khoản 1 Điều 68 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP (<i>gọi tắt là Nghị định số 78/2025/NĐ-CP</i>).</p> <p>- Khoản 2, bỏ cụm từ "<i>số 104/2016/QH13</i>" cho đúng với tên Thông tư số 46/2018/TT-BTC.</p>	<p>Đã tiếp thu, chỉnh sửa theo ý kiến thẩm định</p>
5	<p>đ) Điều 8 dự thảo</p> <p>"Điều 8. Trách nhiệm của Sở Xây dựng</p> <p>- Khoản 3 dự thảo quy định: "<i>3. Cập nhật biến động dữ liệu các công trình ngầm trong đô thị do Sở Xây dựng thẩm định, cấp phép xây dựng theo ủy quyền; cung cấp dữ</i></p>	<p>Đề nghị chỉnh sửa cụm từ "<i>theo uỷ quyền</i>" thành "<i>theo quy định</i>" cho khái quát, đầy đủ và đảm bảo tính ổn định dự thảo Quyết định (theo dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt</p>	<p>Đã tiếp thu, chỉnh sửa theo ý kiến thẩm định</p>

TT	Nội dung dự thảo	Ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp	Nội dung giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan soạn thảo
	<p><i>liệu công trình ngầm đô thị thuộc cấp tỉnh quản lý cho các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật”</i></p> <p>- Khoản 8 dự thảo</p> <p><i>"8. Thông báo với chủ sở hữu (hoặc đại diện chủ sở hữu) công trình ngầm trong phạm vi quản lý của ngành đã được phân công theo Quy định này về thời hạn phải cung cấp (nộp) hồ sơ lưu trữ cơ sở dữ liệu công trình ngầm theo quy định tại điểm b khoản 5 Điều 3 Thông tư số 11/2010/TT-BXD hướng dẫn về quản lý cơ sở dữ liệu công trình ngầm đô thị."</i></p>	<p>động xây dựng có dự kiến quy định thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng của Sở Xây dựng).</p> <p>- Khoản 8 dự thảo, đề nghị chỉnh sửa cụm từ “<i>Quy định</i>” thành “<i>Quyết định</i>” và bỏ cụm từ “<i>hướng dẫn về quản lý cơ sở dữ liệu công trình ngầm đô thị</i>” và bổ sung cụm từ “<i>được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 09/2025/TT-BXD</i>” sau đoạn “<i>điểm b khoản 5 Điều 3 Thông tư số 11/2010/TT-BXD</i>” cho phù hợp với kỹ thuật viện dẫn văn bản quy phạm pháp luật tại khoản 1 Điều 68 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP, cụ thể:</p> <p><i>“8. Thông báo với chủ sở hữu (hoặc đại diện chủ sở hữu) công trình ngầm trong phạm vi quản lý của ngành đã được phân công theo <u>Quyết định</u> này về thời hạn phải cung cấp (nộp) hồ sơ lưu trữ cơ sở dữ liệu công trình ngầm theo quy định tại <u>điểm b khoản 5 Điều 3 Thông tư số 11/2010/TT-BXD</u> được <u>sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số</u></i></p>	<p>Đã tiếp thu, chỉnh sửa theo ý kiến thẩm định</p>

TT	Nội dung dự thảo	Ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp	Nội dung giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan soạn thảo
		<u>09/2025/TT-BXD.</u> ”	
6	<p>e) Khoản 2 Điều 9 quy định trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã:</p> <p>“2. <i>Rà soát, cập nhật dữ liệu công trình ngầm đô thị trong phạm vi địa giới hành chính do mình quản lý và các dự án, công trình ngầm trong đô thị do Ủy ban nhân dân cấp xã đầu tư, thẩm định, cấp phép theo phân cấp.</i>”</p>	<p>Đề nghị chỉnh sửa cụm từ “<i>cấp phép theo phân cấp</i>” thành “<i>cấp giấy phép xây dựng theo quy định</i>” cho rõ ràng và đảm bảo tính ổn định dự thảo Quyết định (theo dự thảo Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng có dự kiến quy định thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng của Ủy ban nhân dân cấp xã).</p>	<p>Đã tiếp thu, chỉnh sửa theo ý kiến thẩm định</p>
7	<p>g) Điều 11 dự thảo</p> <p>"2. Cung cấp 01 bộ dữ liệu công trình ngầm đang sở hữu theo quy định tại điểm a khoản 1 và khoản 3 Điều 2 Thông tư số 11/2010/TT-BXD cho cơ quan quản lý về cơ sở dữ liệu công trình ngầm theo <u>phân công</u>, phân cấp tại Điều 4 Quyết định này trong vòng 90 ngày kể từ ngày công trình được đưa vào sử dụng, để triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu về công trình xây dựng ngầm đô thị; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính xác thực của các dữ liệu do mình cung cấp."</p> <p>"5. <i>Trường hợp Chủ sở hữu công trình</i></p>	<p>Đề nghị bỏ từ “<i>phân công</i>” trong cụm từ “<i>cho cơ quan quản lý về cơ sở dữ liệu công trình ngầm theo phân công, phân cấp...</i>” cho chính xác.</p>	<p>Đã tiếp thu, chỉnh sửa theo ý kiến thẩm định</p>

TT	Nội dung dự thảo	Ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp	Nội dung giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan soạn thảo
	<p><i>ngầm không cung cấp dữ liệu cho cơ quan quản lý theo phân công, phân cấp, nếu trong quá trình quy hoạch, xây dựng đô thị gây ảnh hưởng công trình ngầm thì chủ sở hữu chịu trách nhiệm trước pháp luật về hậu quả, thiệt hại do việc không cung cấp dữ liệu gây ra "</i></p>		
8	<p>i) Khoản 2 Điều 13 dự thảo <i>"2. Bãi bỏ toàn bộ Quyết định số 22/2021/QĐ-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về quản lý và phân cấp quản lý cơ sở dữ liệu công trình ngầm đô thị trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang."</i></p>	<p>Đề nghị bổ sung cụm từ “<i>ban hành Quy định</i>” sau cụm từ “<i>Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang</i>” cho đầy đủ, chính xác tên Quyết định số 22/2021/QĐ-UBND.</p>	<p>Đã tiếp thu, chỉnh sửa theo ý kiến thẩm định</p>
9		<p>Ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày của văn bản: Đề nghị tiếp tục rà soát, chỉnh sửa thể thức, kỹ thuật trình bày của dự thảo Quyết định cho phù hợp với quy định tại Chương V Nghị định số 78/2025/NĐ-CP và Phụ lục I, Mẫu số 19 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐCP ngày 01</p>	<p>Đã tiếp thu, chỉnh sửa theo ý kiến thẩm định</p>

TT	Nội dung dự thảo	Ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp	Nội dung giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan soạn thảo
		<p>tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật (gọi tắt là Nghị định số 187/2025/NĐ-CP), ví dụ như: Khoản 6 Điều 9 chỉnh sửa khoảng cách các từ tại cụm từ “cơ sở dữ liệu công trình”.v.v...</p>	